

Số: / KH-NTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra học kỳ II – Năm học 2024–2025

Căn cứ Công văn số 4977/SGDDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 5058/SGDDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh trung học năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Công văn số 172/PGDDĐT ngày 28/02/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8 về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối HKII năm học 2024 – 2025

Căn cứ vào tình hình thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025.

Trường phổ thông NK TDTT Nguyễn Thị Định xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2024–2025 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

Tổ chức kiểm tra cuối HKII cho toàn thể học sinh nhà trường nhằm đánh giá kết quả học tập của học sinh cuối học kỳ và cả năm học.

2. Yêu cầu:

Tổ chức kiểm tra nghiêm túc, đảm bảo đúng thực chất kết quả học tập của học sinh, làm cơ sở đánh giá xếp loại học sinh cuối học kỳ và cuối năm học.

II. Tổ chức kiểm tra:

1. Nội dung kiểm tra:

- Nội dung kiến thức kiểm tra: từ tuần 19 đến hết tuần 30

2. Hình thức tổ chức:

- Các môn kiểm tra tập trung, sử dụng đề của Phòng GD-ĐT Quận 8: Khối 6-7-8-9: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Thời gian kiểm tra (theo lịch của PGD): Khối 9: 24,25/04/2025; Khối 6,7,8: 15,16/05/2025.
- Các môn kiểm tra tập trung, đề biên soạn theo ma trận đặc tả của tổ chuyên môn (Thời gian kiểm tra: từ 21/04/2025 đến 29/04/2025):
 - + Khối 6, 7, 8, 9: KHTN, LS-ĐL, GD&CD, Công nghệ, Tin học
 - + Khối 10, 11, 12: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử, Lý, Hóa, Sinh, Địa, GDKT&PL, Công nghệ (HS dự kiểm tra các môn có trong chương trình học của lớp)
- Các môn khác: kiểm tra tại lớp theo cấu trúc thống nhất của tổ chuyên môn (Thời gian kiểm tra: từ 14/04/2025 đến 19/04/2025):

- + Khối 6, 7, 8, 9: Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương
- + Khối 10, 11, 12: GDTC, GDQP-AN, Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương, Tin học

3. Hình thức ra đề:

- Khối 6-7-8-9: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh: sử dụng đề của PGD-ĐT Q.8
- Khối 10, 11, 12: Môn Tin học: đề kiểm tra gồm 2 phần:
 - + Phần Lý thuyết: thời gian làm bài 25 phút
 - + Phần Thực hành: thời gian làm bài 20 phút; thực hiện tại phòng máy vi tính.
 - + Lịch kiểm tra chi tiết: TTCM tổ Tin học gửi PHT chuyên môn **trước ngày 12/4/2025**
- Các môn còn lại: theo phụ lục 1 đính kèm

4. Soạn đề, nộp đề và duyệt đề:

a. Soạn đề kiểm tra

- Tổ chuyên môn hợp thống nhất nội dung kiểm tra
Lưu ý:
 - + Không kiểm tra những nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông.
 - + Không kiểm tra đối với các nội dung phải thực hiện tình huống và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học, tự làm, tự thực hiện, không yêu cầu, những nội dung yêu cầu học sinh thực hành, thí nghiệm.
- Nội dung đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học theo quy định.

b. Nộp đề kiểm tra:

❖ Đối với các môn không kiểm tra tập trung:

- Môn Tin học khối THPT: TTCM nộp 1 bộ đề cho mỗi khối gồm 1 đề chính thức và 1 đề dự phòng (không cần đảo 4 mã đề), đáp án, ma trận và bảng đặc tả ma trận; gửi PHT chuyên môn bằng file (qua email) và văn bản. Hạn chót: **03/04/2025**
- Môn GDTC & GDQP khối THPT: TTCM tổng hợp các đề KT HKII của GVBM (kèm hướng dẫn chấm, ma trận và bảng đặc tả thống nhất của tổ), gửi PHT chuyên môn bằng file (qua email) và văn bản. Hạn chót: **26/04/2025**
- Môn Nghệ thuật, NDGDĐP, HĐTNHN: GVBM nộp đề KT HKII cho PHT chuyên môn (đề + hướng dẫn chấm) bằng file (qua link) và văn bản. Hạn chót: **26/04/2025**

❖ Đối với các môn kiểm tra tập trung:

- Khối THCS: môn Văn, Toán, Anh: nộp đề tham khảo theo yêu cầu của PGD (nếu có)
- Khối THCS: môn KHTN, LS-ĐL: mỗi khối nộp ít nhất 2 đề + đáp án + ma trận + bảng đặc tả ma trận
- Khối THPT: môn Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa mỗi khối nộp ít nhất 3 đề + đáp án + ma trận + bảng đặc tả ma trận. TTCM gửi phân công ra đề và duyệt đề cho cô Thủy Tiên. Hạn chót: **25/03/2025**
- Các môn còn lại (các môn không duyệt đề): TTCM nộp 1 bộ đề cho mỗi khối gồm 1 đề chính thức và 1 đề dự phòng (không cần đảo 4 mã đề), đáp án, ma trận và bảng đặc tả ma trận.

Lưu ý:

- + Đề kiểm tra nộp phải tuân thủ định dạng và hình thức trình bày đã thống nhất, nếu không đúng bộ phận chuyên môn sẽ gửi lại.
- + TTCM tổng hợp và gửi ma trận, bảng đặc tả thống nhất cho đề kiểm tra tất cả các khối.
- + Giáo viên khi nộp đề cần nộp 01 file gồm đề và đáp án/ hướng dẫn chấm.
Đối với các đề trắc nghiệm 100%: gạch chân đáp án đối với phần trắc nghiệm
Đối với các đề trắc nghiệm+tự luận: gạch chân đáp án đối với phần trắc nghiệm và làm riêng trang đáp án dành cho phần tự luận (có tiêu đề đầu trang).
- + Thầy cô đặt tên file theo mẫu sau:

MÔN+KHỐI-HK2 2425-CT/DP/MT (đối với môn không duyệt đề)

MÔN+KHỐI-HK2 2425-tên GV (đối với môn có duyệt đề)

Ví dụ:

SỬ 12-HK2 2425-CT

=> Đề và đáp án chính thức môn Sử lớp 12

VĂN 12-HK2 2425-HỒNG YẾN

=> Đề và đáp án môn Văn lớp 12 của cô Hồng Yến

VĂN 10-HK2 2425-MT

=> Ma trận và bảng đặc tả ma trận đề môn Văn lớp 10

- Đề gửi về email của cô Thủy Tiên: **tiennguyenntd2021@gmail.com**
- Hạn chót nộp file và bản in có chữ ký:
 - + Các môn có duyệt đề (Văn, Toán, Anh, Lý, Hóa khối THPT; KHTN, LSĐL khối THCS): **31/03/2025**
 - + Các môn không duyệt đề: **03/04/2025**

❖ **Đối với học sinh hòa nhập:**

- GVBM các lớp có HS hòa nhập chủ động biên soạn đề phù hợp với tình hình học tập của học sinh và kế hoạch dạy học cá nhân cho từng em. GVBM nộp đề học sinh hòa nhập cho cô Thủy Tiên **bảng file và bản in (1 bản in đề kèm đáp án có chữ ký GVBM, 1 bản in đề không kèm đáp án cho học sinh làm)**. Hạn chót: **10/04/ 2025**
- GVBM thiết kế đề kiểm tra cho học sinh hoà nhập sao cho học sinh có thể làm bài trên tờ đề (trừ môn Văn). GVBM cần ghi rõ trên tiêu đề:

“ĐỀ DÀNH CHO HỌC SINH HOÀ NHẬP LỚP”

 (Giáo viên sử dụng mẫu giấy làm bài có khung điểm/ lời phê đã gửi đến các tổ)
- GVBM đặt tên file theo mẫu sau:

MÔN+KHỐI-HK2 2425-HSHN (LỚP-TÊN HS)

Ví dụ:

SỬ 12-HK2 2425-HSHN 12A10-Lu Phúc Đại => Đề môn Sử dành cho HSHN Lu Phúc Đại lớp 12A10

Nếu lớp chỉ có 01 HSHN => không cần ghi tên HS

Nếu các HSHN khác lớp dùng chung đề => ghi nhiều lớp

Ví dụ:

SỬ 12- HK2 2425-HSHN 12A8, 12A9, 12A10

c. Duyệt đề kiểm tra:

- Giáo viên duyệt đề liên hệ cô Thủy Tiên để đăng ký thời gian duyệt đề.
- Hạn chót duyệt đề: **03/ 04/ 2025**.

5. Thời gian kiểm tra:

- Các môn kiểm tra tại lớp: từ 14/04/2025 đến 18/04/2025 (theo thời khóa biểu)
- Các môn kiểm tra tập trung: từ 21/04/2025 đến 29/04/2025 và từ 15/05 đến 16/05/2025
- Lịch kiểm tra chi tiết: theo phụ lục 2 đính kèm.

6. Coi kiểm tra:

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của trường tham gia công tác coi kiểm tra theo phân công của Hội đồng, thực hiện việc coi kiểm tra nghiêm túc và đúng qui định.
- Giám thị coi kiểm tra có mặt tại phòng hội đồng: **TRƯỚC GIỜ COI KIỂM TRA 30 PHÚT**
- Giám thị văn phòng (theo phân công): có mặt **TRƯỚC GIỜ COI KIỂM TRA 40 PHÚT**

7. Chấm bài và nhập điểm:

a. Đối với các môn kiểm tra tại lớp:

- Hạn chót GVBM hoàn tất chấm và nhập điểm Vietschool: **hết ngày 27/04/2025**
- Lưu ý: Trên tờ giấy làm bài của học sinh, giáo viên ghi điểm kiểm tra bằng số và chữ (điểm thực tế, chưa làm tròn), có chữ kí của giáo viên; Tổ Tin học thống nhất mẫu phiếu ghi điểm thực hành và phiếu điểm tổng hợp.

b. Đối với các môn kiểm tra tập trung:

- TTCM nhận bài kiểm tra để chấm sau khi hết thời gian làm bài 45 phút
- Tổ chuyên môn lập biên bản thống nhất đáp án; chấm thử 5 bài; lập bảng phân công chấm bài gửi thầy Vinh – Học vụ để phân quyền nhập điểm trên hệ thống.
- Tổ chuyên môn chấm bài tập trung tại trường (trong vòng 1-2 ngày sau ngày kiểm tra bộ môn). Riêng đối với môn Văn tất cả các khối và bài kiểm tra tất cả các môn khối THCS, không tổ chức chấm tập trung tại trường.
- Giáo viên nhập điểm Vietschool theo phòng thi sau khi hoàn tất chấm.
- Hạn chót GVBM Văn hoàn tất chấm và nhập điểm Vietschool: **28/04/2025**
- Hạn chót GVBM khối THCS hoàn tất chấm và nhập điểm Vietschool: **28/04/2025 & sáng 19/5/2025** (đối với môn Văn, Toán, Anh)
- Đối với các bài kiểm tra của học sinh hoà nhập: GVBM hoàn tất chấm và ghi điểm cho học sinh theo danh sách (TTCM nhận danh sách). Thời hạn hoàn tất phiếu ghi điểm cho HSHN: **sau ngày kiểm tra bộ môn tối đa 04 ngày.**

* Lưu ý: Trên tờ giấy làm bài của học sinh, giám khảo ghi điểm kiểm tra bằng số và chữ (điểm thực tế, chưa làm tròn), có chữ kí của giám khảo.

Trên phiếu ghi điểm, giám khảo ghi **RÕ** điểm kiểm tra bằng số (số điểm thực tế, số điểm làm tròn), có chữ kí của giám khảo.

8. Trả bài kiểm tra và chấm phúc khảo:

- GVBM thực hiện phát bài kiểm tra cho học sinh vào các ngày 05, 06/05/2025; đối với môn Văn, Toán, Anh khối THCS, thực hiện phát bài kiểm tra cho học sinh vào ngày 19/05/2025.
- GVBM so dò với điểm trên hệ thống Vietschool.

- Đối với các trường hợp cần điều chỉnh điểm kiểm tra tập trung sau so dò, GVBM liên hệ cô Thủy Tiên để ghi nhận. Hạn chót: **11g00 ngày 07/05/2025**; đối với môn Văn, Toán, Anh khối THCS, thực hiện điều chỉnh điểm nếu cần trong ngày 19/05/2025.
- Chăm phúc khảo:
 - + GVBM hướng dẫn HS làm đơn xin phúc khảo: học sinh viết đơn xin phúc khảo có chữ ký của GVBM xác nhận bài làm của HS cần được chăm phúc khảo (HS liên hệ phòng Học vụ để nhận đơn xin phúc khảo)
 - + TTCM phân công chăm phúc khảo, đảm bảo mỗi bài kiểm tra có 2 giám khảo chăm phúc khảo, trong đó có 01 thầy/ cô là TTCM hoặc TPCM.
 - + TTCM/ TPCM ghi điểm điều chỉnh và ký tên trên bài làm của HS bằng viết khác màu (không sử dụng bút màu xanh dương, màu đỏ, màu đen)
 - + TTCM/TPCM ghi biên bản tổng hợp tất cả các trường hợp phúc khảo của tổ gửi về cô Thủy Tiên **trước 11g30 ngày 07/05/2025**; đối với môn Văn, Toán, Anh khối THCS, hoàn tất chăm phúc khảo trong ngày 20/05/2025.

9. Kiểm tra bổ sung:

Đối với các trường hợp học sinh vắng kiểm tra tập trung có lý do chính đáng:

- Học sinh gửi đơn xin kiểm tra bổ sung cho cô Thủy Tiên (đơn có chữ ký của CMHS). Hạn chót: **29/04/2025**; đối với môn Văn, Toán, Anh khối THCS, nộp đơn trước ngày 19/05/2025.
- Học sinh tham dự kiểm tra bổ sung theo lịch của nhà trường trong thời gian từ ngày 05/05 đến ngày 07/05/2025 và từ 19/05 đến ngày 20/05/2025 đối với môn Văn, Toán, Anh khối 6, 7, 8.
- Các tổ chuyên môn cử giáo viên tham gia coi kiểm tra bổ sung và chăm kiểm tra bổ sung theo phân công của nhà trường.
- Các tổ chuyên môn hoàn thành chăm kiểm tra bổ sung. Hạn chót: **08/05/2025** (20/05/2025 đối với môn Văn, Toán, Anh khối 6, 7, 8).

III. Thực hiện báo cáo thống kê và nhập điểm:

- Lịch nhập điểm trên Vietschool:
 - + Hạn chót tất cả các môn/ hoạt động giáo dục nhập các cột điểm đánh giá thường xuyên còn lại trong HKII: **20/4/2025**
 - + Hạn chót nhập kết quả đánh giá cuối HKII các môn GDTC, GDQP-AN, HĐTN-HN, NDGDĐP, Nghệ thuật, Tin học THPT: **27/04/2025**
 - + Các môn kiểm tra tập trung: hoàn tất nhập điểm theo phòng kiểm tra sau ngày kiểm tra bộ môn 1-2 ngày.
 - + Hạn chót GVBM Văn hoàn tất chăm và nhập điểm Vietschool: **28/04/2025**
 - + Hạn chót GVBM khối THCS hoàn tất chăm và nhập điểm Vietschool: **28/04/2025 & sáng 19/5/2025** (đối với môn Văn, Toán, Anh)
 - + Hạn chót tổ chuyên môn nộp phiếu ghi điểm cho HSHN: sau ngày kiểm tra bộ môn tối đa 04 ngày.
- GVCN nhận bảng điểm tổng hợp HKII và cả năm: **13/5/2025**; đối với Khối 6,7,8: **21/5/2025**

- GVCN nhận phiếu điểm cá nhân HS cuối HKII: **19-22/5/2025**
- Thầy Vinh thực hiện thống kê điểm kiểm tra cuối học kỳ II, TB HKII và TBM cả năm tất cả các môn. Tổ trưởng chuyên môn căn cứ số liệu của trường, thống kê, nhận xét, đánh giá, từ đó có chỉ đạo phù hợp trong tổ bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học.
- Thầy Vinh thực hiện thống kê các môn để gửi báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8. Hạn chót: **23/05/2025**.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra cuối HKII, năm học 2024 – 2025 của trường phổ thông NK TDTT Nguyễn Thị Định. Đề nghị giáo viên, nhân viên nhà trường phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- Phòng GDĐT Q8 (để báo cáo);
- Tổ chuyên môn (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Quang Ninh

PHỤ LỤC I
(Kèm theo Kế hoạch /KH-NTĐ về Kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2024 – 2025)

HÌNH THỨC RA ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HK2

Stt	Môn + Khối	Trắc nghiệm 4 lựa chọn		Trắc nghiệm Đ/S		Trắc nghiệm trả lời ngắn		Tự luận		Mẫu giấy
		Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	
1	Văn 6								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
2	Văn 7								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
3	Văn 8								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
4	Văn 9								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
5	Văn 10								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
6	Văn 11								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
7	Văn 12								10	Giấy thi đặt in (TL100%)
8	Toán 6	Theo cấu trúc của Phòng Giáo dục Q8								Giấy thi đặt in (TL100%)
9	Toán 7	Theo cấu trúc của Phòng Giáo dục Q8								Giấy thi đặt in (TL100%)
10	Toán 8	Theo cấu trúc của Phòng Giáo dục Q8								Giấy thi đặt in (TL100%)
11	Toán 9	Theo cấu trúc của Phòng Giáo dục Q8								Giấy thi đặt in (TL100%)
12	Toán 10	20	4					6	6	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A3)

Stt	Môn + Khối	Trắc nghiệm 4 lựa chọn		Trắc nghiệm Đ/S		Trắc nghiệm trả lời ngắn		Tự luận		Mẫu giấy
		Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	
13	Toán 11	20	4					6	6	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A3)
14	Toán 12	12	3	2	2	4	2	6	3	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A3)
15	Anh 6	28	7					8	3	Làm trên tờ đề
16	Anh 7	28	7					8	3	Làm trên tờ đề
17	Anh 8	28	7					12	3	Làm trên tờ đề
18	Anh 9	28	7					12	3	Làm trên tờ đề
19	Anh 10	45	9					5	1	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
20	Anh 11	45	9					5	1	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
21	Anh 12	45	9					5	1	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
22	Sử 10	24	6	2	2			4	2	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
23	Sử 11	24	6	2	2			4	2	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
24	Sử 12	24	6	4	4					Mẫu giấy TN 2 dạng
25	Lý 10	16	4	3	3			6	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
26	Lý 11	16	4	3	3			6	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
27	Lý 12	16	4	3	3			6	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)

Stt	Môn + Khối	Trắc nghiệm 4 lựa chọn		Trắc nghiệm Đ/S		Trắc nghiệm trả lời ngắn		Tự luận		Mẫu giấy
		Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	
28	Hóa 10	16	4	2	2	4	2	4	2	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
29	Hóa 11	16	4	2	2	4	2	4	2	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
30	Hóa 12	20	5	3	3	4	2			Mẫu giấy TN 3 dạng
31	Sinh 10	32	8					2	2	TN TN 6566 + TL chia cột (khổ A4)
32	Sinh 11	32	8					2	2	TN TN 6566 + TL chia cột (khổ A4)
33	Sinh 12	16	4	3	3	6	1.5	2	1.5	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
34	Địa 10	16	4	1	1	4	1	2	4	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL không chia cột A3
35	Địa 11	16	4	1	1	4	1	2	4	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL không chia cột A3
36	Địa 12	16	4	2	2	4	1	2	3	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
37	GDCD 6	28	7					3	3	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
38	GDCD 7	28	7					3	3	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
39	GDCD 8	28	7					3	3	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
40	GDCD 9	28	7					3	3	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
41	GDKT-PL 10	24	6	4	4					Mẫu giấy TN 2 dạng
42	GDKT-PL 11	24	6	4	4					Mẫu giấy TN 2 dạng

Stt	Môn + Khối	Trắc nghiệm 4 lựa chọn		Trắc nghiệm Đ/S		Trắc nghiệm trả lời ngắn		Tự luận		Mẫu giấy
		Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	
43	GDKT-PL 12	24	6	4	4					Mẫu giấy TN 2 dạng
44	Công nghệ 6	20	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
45	Công nghệ 7	20	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
46	Công nghệ 8	20	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
47	Công nghệ 9	20	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
48	Công nghệ 10 (NN)	32	8					2	2	TN TN 6566 + TL chia cột (khổ A4)
49	Công nghệ 10 (CN)	32	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
50	Công nghệ 11 (NN)	32	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
51	Công nghệ 11 (CN)	32	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
52	Công nghệ 12 (NN)	32	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
53	Tin học 6	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
54	Tin học 7	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
55	Tin học 8	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
56	Tin học 9	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
57	Tin học 10	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng+Phiếu chấm thực hành

Stt	Môn + Khối	Trắc nghiệm 4 lựa chọn		Trắc nghiệm Đ/S		Trắc nghiệm trả lời ngắn		Tự luận		Mẫu giấy
		Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	Số câu hỏi	Số điểm	
58	Tin học 11	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng+Phiếu chấm thực hành
59	Tin học 12	12	3	4	4			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng+Phiếu chấm thực hành
60	LS-ĐL 6	16	4	2	2	1	1	2	3	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
61	LS-ĐL 7	16	4	2	2	1	1	2	3	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
62	LS-ĐL 8	16	4	2	2	1	1	2	3	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
63	LS-ĐL 9	16	4	2	2	1	1	2	3	Mẫu giấy TN 3 dạng + TL chia cột (khổ A4)
64	KHTN 6	24	6					4	4	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
65	KHTN 7	32	8					2	2	TN TN Maker + TL chia cột (khổ A4)
66	KHTN 8	16	4	3	3			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)
67	KHTN 9	16	4	3	3			3	3	Mẫu giấy TN 2 dạng + TL chia cột (khổ A4)

Ghi chú: Môn Anh văn Khối 6,7,8,10,11,12 có phần Nghe

PHỤ LỤC II*(Kèm theo Kế hoạch /KH-NTĐ về Kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2024 – 2025)***LỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG CUỐI HKII**

Ngày	Buổi	Giờ	Môn						
			K6	K7	K8	K9	K10	K11	K12
21/04/2025	Sáng	7g30-9g00					Văn	Văn	
		9g45-10g30					Hóa/ Địa	Hóa/ Địa	
22/04/2025	Sáng	7g30-8g15	Tin	Tin	Tin	Tin			
		8g30-9g15	Công nghệ	Công nghệ	Công nghệ				
		8g30-9g30				KHTN			
		7g30-9g00							Văn
		9g45-10g30							Sinh
23/04/2025	Sáng	7g30-9g00					Toán	Toán	
		9g45-10g30					Lý/GDKTPL	Lý/GDKTPL	
		7g30-8g30				LSĐL			
		8g45-9g30				GDCD			
24/04/2025	Sáng	7g30-8g30	LSĐL	LSĐL	LSĐL				
		8g45-9g30	GDCD	GDCD	GDCD				
		7g30-9g00				Văn			Toán
		9g45-10g30							Sử
		10g00-11g00				Anh			
25/04/2025	Sáng	7g30-8g30					Anh	Anh	
		8g45-9g30					Sử	Sử	
		7g30-9g00				Toán			
		9g30-10g15				Công nghệ			
26/04/2025	Sáng	7g30-8g30	KHTN	KHTN	KHTN				Anh

		9g15-10g00							GDKTPL
Ngày	Buổi	Giờ	Môn						
			K6	K7	K8	K9	K10	K11	K12
28/04/2025	Sáng	7g30-8g15					Công nghệ	Công nghệ	Công nghệ
		9g00-9g45					Sinh	Sinh	Hóa
29/04/2025	Sáng	7g30-8g15							Lý
		9g00-9g45							Địa
15/05/2025	Sáng	7g30-9g00			Văn				
		10g00-11g00			Anh				
	Chiều	13g30-15g00	Văn	Văn					
		16g00-17g00	Anh	Anh					
16/05/2025	Sáng	7g30-9g00			Toán				
	Chiều	13g30-15g00	Toán	Toán					

Ghi chú:

* Từ ngày 21/4/2025 đến hết ngày 29/4/ 2025: vào các buổi không có lịch kiểm tra, học sinh được nghỉ học để ôn bài.

* Từ ngày 15/5/2025 đến hết ngày 16/5/ 2025: vào các buổi không có lịch kiểm tra, **học sinh K6, 7, 8** được nghỉ học để ôn bài.

* Học sinh dự kiểm tra phải mặc đồng phục trường, KHÔNG mặc đồng phục thể dục.

* **Học sinh có mặt tại phòng kiểm tra TRƯỚC giờ kiểm tra ít nhất 15 phút và phải xuất trình thẻ học sinh.**